|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** **DỰ THẢO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
|  |  |

**DỰ KIẾN ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BTNMT ngày tháng năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

|  |  |
| --- | --- |
| **QUỐC HỘI** Nghị quyết số: /2024/QH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
|  |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh**

**QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14;*

**QUYẾT NGHỊ:**

1. **Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp tỉnh (sau đây gọi là Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh).

1. **Đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia lập, thẩm định, trình phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

1. **Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnhphê duyệt Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

1. **Thẩm quyền thành lập Hội đồng thẩm định kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh**

Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và có trách nhiệm giúp Hội đồng thẩm định trong quá trình thẩm định kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh.

1. **Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt kế hoạch** **sử dụng đất cấp tỉnh**

1. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến các Thành viên Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến và tổ chức thẩm định;

b) Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các thành viên Hội đồng thẩm định kế hoạch sử dụng đất gửi ý kiến góp ý bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường;

Trường hợp cần thiết, trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng thẩm định kế hoạch sử dụng đất tổ chức kiểm tra, khảo sát thực địa các khu vực dự kiến chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là khu vực chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng;

c) Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến góp ý, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định tổ chức họp Hội đồng thẩm định và hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của Hội đồng thẩm định trong thời hạn không quá 15 ngày;

d) Sau khi hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của Hội đồng thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung thẩm định kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh:

a) Mức độ phù hợp của kế hoạch sử dụng đất với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch tỉnh;

b) Mức độ phù hợp của kế hoạch sử dụng đất với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: Đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo quốc phòng, an ninh; khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng đất để phục vụ phát triển các ngành, lĩnh vực;

c) Kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất kỳ trước; hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường của các công trình, dự án đã thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất kỳ trước;

d) Tính khả thi của kế hoạch sử dụng đất: Tính phù hợp của các giải pháp với tình hình thực tế của địa phương; nguồn lực và khả năng huy động vốn để thực hiện kế hoạch.

1. **Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Đối với các hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đang trình Thủ tướng Chính phủ mà chưa được phê duyệt trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Đối với hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định nhưng chưa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ kết quả thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường để hoàn thiện hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt mà không phải thẩm định lại theo trình tự, thủ tục quy định tại Khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết này.

4. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

5. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vị nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

­­­­­­­­­­­­­­\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XV, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024.*

|  |  |
| --- | --- |
|   | **CHỦ TỊCH QUỐC HỘI** |